

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâu Thị Liên

2. Ông Hồ Chử Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngải Sử M; sinh ngày 17 tháng 12 năm 1974 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Đ, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngải Phù L (đã chết) và bà Chấn Diu T (đã chết); Bị cáo có chồng là Thào Seo L (đã chết) và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/4/2023, sau đó tạm giam từ ngày 10/4/2023 cho tới nay, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lương Văn Bình, sinh năm 1983 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- **Người phiên dịch cho bị cáo:** Ông Ly Pùng C, sinh năm 1979; địa chỉ: Bản Đ, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 01/4/2023, tổ công tác Phòng Phòng, chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp cùng Đoàn biên phòng Si Pha Phìn, Đoàn Biên phòng Q và Công an huyện N đang làm nhiệm vụ tại khu vực Đ, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Ngải Sứ M đang đi bộ về hướng tổ công tác, có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại. Khi Ngải Sứ M dừng lại, tổ công tác phát hiện trên tay phải của M đang cầm 01 gói nilon màu trắng, tổ công tác đã yêu cầu M mở gói nilon để kiểm tra, thì phát hiện bên trong có 02 gói nilon màu trắng, miệng gói được hơi lửa dán kín, bên trong đều chứa chất bột dạng nén màu trắng đục (M khai là Heroine). Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 02 gói chất bột màu trắng đục nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Ngải Sứ M khai nhận: 02 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng đục là Heroine của Ngải Sứ M. Nguồn gốc 02 gói heroine này là M mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực ruộng thuộc bản Đ, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên vào trưa ngày 01/4/2023 với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Ngải Sứ M cầm trên tay phải đi bộ về nhà ở bản Đ, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu ngày 02/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Chất bột dạng nén màu trắng đục ở gói nilon thứ nhất thu giữ của Ngải Sứ M có khối lượng là 3,82 (ba phẩy tám mươi hai gam), trích mẫu giám định 0,43 (không phẩy bốn mươi ba gam), còn lại 3,39 (ba phẩy ba mươi chín gam). Chất bột dạng nén màu trắng đục ở gói nilon thứ hai thu giữ của Ngải Sứ M có khối lượng là 3,87 (ba phẩy tám mươi bảy gam), trích mẫu giám định 0,37 (không phẩy ba mươi bảy gam), còn lại 3,50 (ba phẩy năm mươi gam). Tổng khối lượng chất bột dạng nén màu trắng đục thu giữ của Ngải Sứ M là 7,69 (bảy phẩy sáu mươi chín gam).

Tại Kết luận giám định số: 581/KL-KTHS, ngày 09/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Ngải Sứ M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).”

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSNP ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Ngải Sứ M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngải Sứ M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngải Sứ M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề

ngiht xử phạt bị cáo Ngait Sũ M từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tổ tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine sau khi đã trừ mẫu giám định. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Ngait Sũ M nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Ngait Sũ M nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Ngait Sũ M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 14 giờ 45 phút, ngày 01/4/2023, Ngait Sũ M đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng là 7,69 (bảy phẩy sáu mươi chín gam), được M gói bằng nilon màu trắng cầm trong tay phải, khi đang đi bộ ở bản Đ, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên. Nguồn gốc 02 gói Heroine này là do bị cáo mua của 01 người đàn ông không quen biết, tại khu vực ruộng thuộc bản Đ, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, vào khoảng 12 giờ trưa ngày 01/4/2023. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân, vì bị cáo là người nghiện chất ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngait Sũ M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...*

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm

phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N, vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Ngải Sử M xuất thân trong gia đình nông dân nhưng không chịu lao động, sống buông thả nên đã nghiện ma túy. Tuy nhiên, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án là 7,69 gam Heroine đã trích giám định 0,8 gam, còn lại 6,89 gam, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Trong vụ án Ngải Sử M khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông, không quen biết vào khoảng 12 giờ ngày 01/4/2023 tại khu vực ruộng thuộc bản Đ, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Hoa) sống tại xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngải Sử M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngải Sử M 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/4/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 6,89 (sáu phẩy tám mươi chín) gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định.

(Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngải Sử M.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Ngải Sử M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 29/6/2023./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Người bào chữa;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

